

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST
Ngày 20 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến;

Bà Nguyễn Minh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Hữu Đ, sinh ngày 30 tháng 9 năm 1995 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số D, ngõ A, đường T, khối Trần Quang Khải I, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hữu N, sinh năm 1956 và bà: Dương Thị H, sinh năm 1967; vợ: Nguyễn Phương T, sinh năm 1995 và 01 con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 105/2012/HSST ngày 26-12-2012 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản 06 tháng tù cho hưởng án treo (được coi là không có án tích); bị tạm giữ từ ngày 10-02-2022, tạm giam từ ngày 13-02-2022 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Dương Thị H, sinh năm 1967; địa chỉ: Số D, ngõ A, đường T, khối Trần Quang Khải I, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Ninh Dấu H1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 10-02-2022, tại ngõ A, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Công an thành phố L bắt quả tang Hoàng Hữu Đ, thu giữ 01 túi nilon màu trắng xanh (kích thước 03cm x 4,5cm), bên trong có 01 túi nilon màu trắng (kích thước 1,7cm x 2,3cm) chứa 02 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng, ngoài ra còn thu giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám (cũ, đã qua sử dụng, lắp kèm sim số 0339.300.995); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát 12P1-256.46; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 082265834 mang tên Hoàng Hữu Đ. Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Hữu Đ, thu giữ 01 (một) viên nén màu hồng, 01 (một) chai nhựa gắn vòi hút nhựa.

Tại bản Kết luận giám định số 86/KL-PC09 ngày 11-02-2022 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận:

1. Phong bì có chữ viết tay họ tên Hoàng Hữu Đ, bên trong có 02 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng đều là ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,292 gam (đã trừ bì).

2. Phong bì có chữ viết tay họ tên Nguyễn Phương T, bên trong có: 01 viên nén màu hồng là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,095 gam (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Hữu Đ khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy tổng hợp từ năm 2019 đến nay. Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 10-02-2022, Hoàng Hữu Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 12P1-256.46 đi từ nhà đến khu vực đường L, phường Đ để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Hoàng Hữu Đ gặp và mua ma túy với một nam thanh niên tên H2 (không rõ họ, địa chỉ) 500.000 đồng, được 01 túi nilon đựng 03 viên nén màu hồng và một ít chất tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy, Hoàng Hữu Đ mang về nhà sử dụng một ít chất tinh thể màu trắng rồi cho 02 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng ra cho vào một túi nilon, cất 01 viên nén màu hồng trong ngăn kéo tủ gỗ trong phòng ngủ. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Hoàng Hữu Đ cầm túi nilon đựng viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng rồi điều khiển xe mô tô Yamaha biển kiểm soát 12P1-256.46 đi để tìm nơi sử dụng thì bị kiểm tra, bắt quả tang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Dương Thị H trình bày: Gia đình bà có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 12P1-256.46, tiền mua xe là của bà Dương Thị H, chỉ cho bị cáo đứng tên. Bị cáo sử dụng xe mô tô và đi mua trái phép chất ma túy về sử dụng, bà Dương Thị H không biết. Do hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có phương tiện đi lại, nên bà Dương Thị H đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô này cho bà để gia đình bà có phương tiện đi lại phục vụ cuộc sống.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 10-5-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Hữu Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Hữu Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Hữu Đ từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 10-02-2022; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có điều kiện thi hành.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu để tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật chất ma túy sau giám định và 01 chai nhựa gắn vòi hút nhựa; trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, lắp kèm sim số thuê bao 0339.300.995 và chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Hữu Đ; trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Dương Thị H 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát 12P1-256.46.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Hữu Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã truy tố, ngày 10-02-2022 bị cáo Hoàng Hữu Đ có hành vi tàng trữ 03 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng đều là ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,387 gam (đã trừ bì), mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh L và phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Hữu Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, nền kinh tế của đất nước, hành vi đó gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết hành vi Tàng trữ chất ma túy là trái phép bị pháp luật ngăn cấm, nhưng do nghiện nên bị cáo đã tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, vì vậy đối với hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nêu trên cần xem xét những yếu tố liên quan đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các yếu tố khác có liên quan của bị cáo, trên cơ sở xem xét lời đề nghị, luận tội của Viện kiểm sát.

[5] Về nhân thân: Ngày 26-12-2012, bị cáo Hoàng Hữu Đ bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn xử phạt về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại bản án số 105/2012/HSST, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật Hình sự bị cáo được coi là không có án tích. Về nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng đánh giá nhân thân không tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Tại biên bản xác minh ngày 27-4-2022, bị cáo Hoàng Hữu Đ không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: 02 (hai) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật chất ma túy sau giám định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 (một) chai nhựa gắn vòi hút nhựa bị cáo dùng để sử dụng ma túy là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát 12P1-256.46 đứng tên chủ sở hữu Hoàng Hữu Đ, nhưng xác định tiền mua xe là của bà Dương Thị H, bị cáo chỉ đứng tên; bị cáo Hoàng Hữu Đ lấy xe đi và đi mua ma túy về sử dụng, bà Dương Thị H không biết; bà Dương Thị H xin lại xe để gia đình có phương tiện đi lại, do vậy cần trả lại cho bà Dương Thị H. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động và chứng minh nhân dân là tài sản cá nhân của bị cáo, do không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo Hoàng Hữu Đ.

[10] Đối với người đàn ông tên H2 bán ma túy cho bị cáo Hoàng Hữu Đ do không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ của đối tượng này nên Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và các nội dung khác là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Hữu Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu Đ 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 10-02-2022.

3. Xử lý vật chứng:

- 3.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật chất ma túy sau giám định;

- 01 (một) chai nhựa gắn vòi hút nhựa.

- 3.2 Trả lại cho bị cáo Hoàng Hữu Đ:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, lắp kèm sim số thuê bao: 0339.300.995, điện thoại cắm không lên nguồn, không kiểm tra được IMEI, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 082265834 mang tên Hoàng Hữu Đ.

3.3 Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Dương Thị H: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen, biển kiểm

soát 12P1- 256.46 (số khung RLCUE1340LY098193, số máy E), xe cũ đã qua sử dụng,

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10-5-2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Hữu Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND Tp. Lạng Sơn, t. Lạng Sơn;
- Công an Tp. Lạng Sơn, t. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn, t. Lạng Sơn;
- Bị cáo, người có QLNVLQĐVA;
- Lưu hồ sơ, HCTP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Ninh

